

GIÁ TRỊ GIÁO DỤC TỪ KHÔNG GIAN NGHỆ THUẬT ĐA CHIỀU TRONG TIỂU THUYẾT GIA ĐÌNH CÓ BỐN CHỊ EM GÁI CỦA PHẠM THỊ BÍCH THUY

Vi Thị Nhi, Nghiêm Thị Hồ Thu
Trường ĐH Khoa học, ĐH Thái Nguyên

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu giá trị giáo dục từ không gian nghệ thuật đa chiều trong tiểu thuyết Gia đình có bốn chị em gái của Phạm Thị Bích Thuý. Trên cơ sở vận dụng lý thuyết không gian nghệ thuật và phương pháp tiếp cận thi pháp học, bài viết khảo sát ba bình diện không gian tiêu biểu: không gian sinh hoạt gia đình, không gian đô thị và không gian pháp lý. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các không gian này không chỉ tái hiện đời sống đương đại mà còn kiến tạo những thông điệp giáo dục sâu sắc. Không gian gia đình góp phần khẳng định vai trò của tình thân, trách nhiệm và nền nếp sống; không gian đô thị phê phán lối sống thực dụng, sự phân tầng và lệch chuẩn giá trị; không gian pháp lý gợi ý thức về công lý, pháp luật và trách nhiệm cá nhân. Qua đó, bài viết khẳng định không gian nghệ thuật là cơ chế giáo dục gián tiếp trong tác phẩm.

Từ khoá: Không gian nghệ thuật, Tiểu thuyết, Giáo dục, Gia đình, Gia đình có bốn chị em gái, Phạm Thị Bích Thuý.

EDUCATIONAL VALUES OF MULTIDIMENSIONAL ARTISTIC SPACE IN THE NOVEL A FAMILY WITH FOUR SISTERS BY PHAM THI BICH THUY

Abstract: This article examines the educational values embedded in the multidimensional artistic space of the novel *A Family with Four Sisters* by Pham Thi Bich Thuy. Drawing on the theory of artistic space and a poetics-based approach, the study investigates three principal spatial dimensions: domestic space, urban space, and legal space. The findings indicate that these spatial configurations not only represent contemporary life but also construct profound educational meanings. Domestic space affirms the role of family bonds, responsibility, and moral order; urban space critiques materialism, social stratification, and value distortions; and legal space raises awareness of justice, law, and individual responsibility. Accordingly, the article argues that artistic space functions as an indirect educational mechanism within the narrative.

Keywords: artistic space; novel; education; family; *A Family with Four Sisters*; Pham Thi Bich Thuy.

Nhận bài: 19/03/2026

Phản biện: 14/04/2026

Duyệt đăng: 19/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Gia đình luôn được xem là môi trường đầu tiên nuôi dưỡng, hình thành nhân cách và bồi đắp hệ giá trị cho con người. Trong văn học Việt Nam đương đại, đề tài gia đình không chỉ được khai thác như một phạm vi đời sống quen thuộc mà còn trở thành điểm tựa để nhà văn phản ánh những biến đổi sâu sắc của xã hội hiện đại. Qua các mối quan hệ huyết thống, hôn nhân, ứng xử giữa các thế hệ và những va chạm trong đời sống thường nhật, văn học đặt ra nhiều vấn đề có ý nghĩa giáo dục về đạo đức, lối sống, trách nhiệm cá nhân và ý thức cộng đồng.

Trong cấu trúc tác phẩm tự sự, không gian nghệ thuật giữ vai trò quan trọng trong việc tổ chức thế giới hình tượng và chuyển tải tư tưởng của nhà văn. Theo Trần Đình Sử, “Không gian nghệ thuật là hình thức tồn tại của thế giới nghệ thuật”. Không gian ấy không chỉ là bối cảnh vật lý nơi nhân vật sinh sống, hành động mà còn là không gian tinh thần, không gian xã hội, nơi bộc lộ tâm lý, tính cách, thân phận và các quan hệ đời sống. Từ góc nhìn rộng hơn, không gian nghệ thuật còn có thể được xem như một cấu trúc văn hóa – xã hội, nơi các quan hệ quyền lực, chuẩn mực đạo đức và hệ giá trị cộng đồng được tổ chức, va chạm

và bộc lộ. Vì vậy, nghiên cứu không gian trong tác phẩm không chỉ nhằm nhận diện bối cảnh tự sự mà còn giúp giải mã những cơ chế kiến tạo ý nghĩa và định hướng nhận thức của văn học. Khi được tổ chức đa chiều, cấu trúc không gian này có khả năng phản ánh hiện thực, đồng thời gợi mở những bài học nhận thức, đạo đức và nhân sinh cho người đọc.

Tiểu thuyết Gia đình có bốn chị em gái của Phạm Thị Bích Thuý là một tác phẩm tiêu biểu cho cách tổ chức không gian đa chiều trong văn xuôi đương đại. Tác phẩm triển khai nhiều kiểu không gian như không gian sinh hoạt gia đình, không gian đô thị, không gian trường học, công ty, nhà hàng, khách sạn, trại giam và toà án. Mỗi không gian không chỉ góp phần tái hiện bức tranh đời sống hiện đại với những biến động phức tạp mà còn chứa đựng những giá trị giáo dục sâu sắc: giáo dục ý thức giữ gìn nền nếp gia đình, phê phán lối sống thực dụng, cảnh báo sự tha hoá của con người trước vật chất, đồng thời khơi gợi niềm tin vào công lý, tinh thần và trách nhiệm đạo đức. Từ hướng tiếp cận đó, bài viết khảo sát các dạng không gian tiêu biểu trong tác phẩm nhằm làm rõ cơ chế hình thành các thông điệp giáo dục về gia đình, đạo đức, lối sống và trách nhiệm xã hội.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

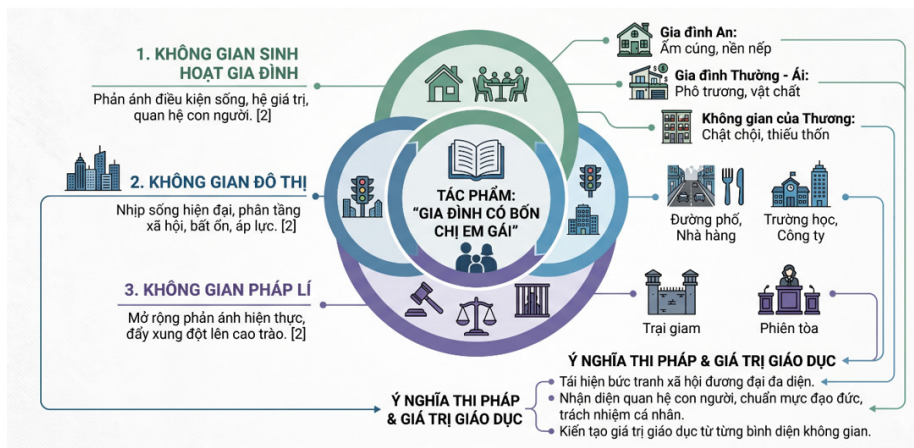
Bài viết vận dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu chủ yếu của thi pháp học văn học nhằm làm rõ giá trị giáo dục từ không gian nghệ thuật đa chiều trong tiểu thuyết *Gia đình có bốn chị em gái* của Phạm Thị Bích Thủy. Trước hết, phương pháp phân tích – tổng hợp được sử dụng để nhận diện và khái quát các kiểu không gian tiêu biểu trong tác phẩm. Trên cơ sở đó, phương pháp tiếp cận thi pháp học giúp làm sáng tỏ vai trò của không gian như một phương thức tổ chức hình tượng và chuyển tải ý nghĩa tư tưởng. Đồng thời, bài viết kết hợp hướng tiếp cận liên ngành (xã hội học, tâm lý học) nhằm lí giải mối liên hệ giữa hệ hình không gian nghệ thuật với đời sống xã hội, tâm lí nhân vật và qua đó chỉ ra những thông điệp giáo dục được kiến tạo trong tác phẩm.

2.2. Không gian nghệ thuật đa chiều và cơ sở hình thành giá trị giáo dục

Trong tiểu thuyết *Gia đình có bốn chị em gái* của Phạm Thị Bích Thủy, không gian nghệ thuật được tổ chức theo hướng đa chiều, bao gồm nhiều lớp không gian khác nhau như không gian sinh hoạt gia đình, không gian đô thị và không gian pháp lí. Mỗi kiểu không gian gắn với một bình

diện đời sống riêng, từ phạm vi gia đình đến môi trường xã hội và thiết chế pháp luật, qua đó góp phần tái hiện bức tranh xã hội đương đại đa diện, phức tạp. Không gian sinh hoạt gia đình được triển khai qua những căn nhà khác nhau, phản ánh điều kiện sống và hệ giá trị của các nhân vật. Bên cạnh đó, không gian đô thị với những bối cảnh quen thuộc như đường phố, nhà hàng, trường học, công ty... được miêu tả sinh động, vừa thể hiện nhịp sống hiện đại sôi động, vừa bộc lộ những bất ổn, áp lực và sự phân tầng xã hội rõ nét. Ngoài ra, không gian pháp lí như trại giam, phiên tòa xuất hiện ở phần sau của tác phẩm đã mở rộng chiều kích phản ánh hiện thực, đồng thời đẩy xung đột truyện lên cao trào.

Việc tổ chức hệ thống không gian theo cấu trúc đa chiều không chỉ có ý nghĩa về mặt thi pháp mà còn tạo cơ sở để hình thành giá trị giáo dục của tác phẩm. Không gian nghệ thuật trở thành phương tiện biểu đạt những biến đổi của đời sống gia đình và xã hội, giúp người đọc nhận diện các vấn đề về quan hệ con người, chuẩn mực đạo đức, trách nhiệm cá nhân và ý thức cộng đồng. Từ nền tảng khái quát này, các mục tiếp theo sẽ làm rõ những giá trị giáo dục được kiến tạo từ từng bình diện không gian tiêu biểu.



Hình 1. Sơ đồ không gian nghệ thuật đa chiều trong tiểu thuyết “*Gia đình có bốn chị em gái*” của Phạm Thị Bích Thủy - Nguồn: Tác giả phân tích và tổng hợp, 2026

2.3. Giá trị giáo dục từ không gian sinh hoạt gia đình

Ở *Gia đình có bốn chị em gái*, không gian sinh hoạt gia đình không chỉ là bối cảnh đời thường mà còn là nơi biểu hiện nếp sống, nhân cách và hệ giá trị của nhân vật. Qua các kiểu không gian khác nhau, Phạm Thị Bích Thủy làm nổi bật vai trò của gia đình trong việc nuôi dưỡng tình thân, hình thành nhân cách, đồng thời cho thấy sự biến đổi của giá trị gia đình trong bối cảnh hiện đại.

Trước hết, ngôi nhà của An được khắc họa như biểu hiện của nền nếp truyền thống. Mỗi dịp giỗ mẹ, An đều chuẩn bị chu đáo để anh chị em sum họp: “Mỗi năm cứ gần tới giỗ mẹ là An phải cho bảo dưỡng điều hoà cả tầng một của ngôi nhà, phòng khách, bếp ăn và cả phòng khách nhỏ. Cô chuẩn bị máy lạnh, chuẩn bị quạt trần, quạt cây và kiểm tra hệ thống cửa kính để các anh chị em tới ăn giỗ mẹ thì có thể ngồi được thoải mái nhất, mát nhất và được ăn uống, nói chuyện lâu nhất. Phòng

khách rộng mênh mông, cửa sổ hướng đông và nam đều được mở rộng, ngoài vườn cây khê toả bóng”. Không gian ấy cho thấy An là người chu đáo, biết chăm lo và gìn giữ mối liên kết huyết thống. Sau biến cố, cũng chính nơi này trở nên vắng lặng: “Phòng khách vắng lặng nghiêm trang với bộ sofa màu cánh gián cùng những chiếc gối màu nâu nhạt ngay ngắn đã nhiều ngày không có người tựa lưng. Mọi thứ sạch sẽ nền nã, ngăn nắp thanh tao và ấm áp trong căn phòng tràn ngập ánh sáng từ hai dãy cửa sổ lớn nhìn ra khoảng sân nhỏ rợp bóng cây xanh. Căn bếp vốn vẫn rộng, hôm nay bỗng thênh thang, không tiếng động, chiếc vô tuyến trong bếp cũng không được bật lên...”. Sự biến đổi từ ấm cúng sang trống vắng cho thấy gia đình không chỉ là nơi cư trú mà còn là không gian tâm lý, nơi tình thân quyết định sắc thái tinh thần của đời sống. Từ đó, tác phẩm gợi nhắc ý thức trân trọng sự hiện diện, sẻ chia và gắn kết giữa các thành viên. Không gian phòng ngủ của An tiếp tục làm rõ lối sống chín chu, điều độ: “Căn phòng ngủ rộng mênh mông, chiếc giường đôi ngoại cỡ king size màu nâu thẫm kê một đầu sát bờ tường..., bên kia là chiếc tủ quần áo chạy dọc bờ tường bên ngoài phòng tắm. Đối diện với chiếc giường là một chiếc ghế sofa vải màu nâu da bò với phần cốt gỗ màu nâu đậm, chiếc bàn trà hình khối chữ nhật... Một chiếc bàn viết bé xíu... Một chiếc tivi cũ 32 inch LG... Hai chiếc đèn bàn, chân là hai lộc bình gốm trắng ngà với chao đèn đũi đồng màu ngà”. Cách bài trí ngăn nắp, hài hòa cho thấy gia đình còn giáo dục con người qua nếp sống hằng ngày: giản dị, trật tự và biết cân bằng đời sống cá nhân.

Đối lập với An là không gian gia đình Thường – Ái, nơi vật chất được phô bày dày đặc: “Phòng khách nhà Ái rộng chừng cả hơn trăm mét nhưng vẫn có vẻ chật chội so với những đồ đạc kê trong đó... một chiếc tủ rượu cao sát trần nhà, bên trong bày thấp cắm đủ loại rượu. Một chai King George... mấy chai Macallan, Chivas rồi cả Balley... một bình to ngang một chiếc xô đại đựng củ sâm hình người to bằng cổ tay còn nguyên rễ... Một bộ sofa tân cổ điển da màu nâu tươi sắc đỏ của Ý... một bức tranh tường có thác nước tung bọt trắng xóa trên nền núi non màu xanh mướt”. Sự dư thừa đồ vật khiến không gian thiên về khoe mẽ hơn là chiều sâu văn hóa. Qua đó, tác phẩm phê phán sự lệch chuẩn khi gia đình bị chi phối bởi vật chất, hình thức và nhu cầu thể hiện địa vị.

Ở một cực khác, không gian sống của Thương hiện lên nghèo nàn, cũ kỹ: “Trong phòng khách sáng đục nhạt nhạt nhà Thương, Thân đang nằm trên chiếc tràng kỷ cũ kỹ trước màn hình chiếc vô tuyến bé xíu chắc chỉ khoảng 16 inch. Những tia sáng ngang dọc chạy qua chạy lại cùng với mấy tiếng xet xet, lạo xạo, hình người phát thanh viên...”; “Căn phòng tuềnh toàng vẫn còn để đèn nê ông sáng choang”. Không gian ấy góp phần lí giải tâm lí mặc cảm, bức bối của Thương, dẫn đến thái độ gay gắt với người thân: “Ngủ! Lại ngủ!... Ngủ thì sao không tắt đèn, tắt vô tuyến, đi lên giường mà ngủ! Bỏ thì trưng mắt lên, con thì trời rét này vẫn đang còn đi đánh võng ngoài đường! Sao mà khổ thế không biết được!”. Từ đây, tác phẩm gợi ra bài học về sự cảm thông, chia sẻ và nâng đỡ trong gia đình trước áp lực đời sống.

2.4. Giá trị giáo dục từ không gian đô thị

Không gian đô thị Hà Nội được phác họa qua đường phố, nhà hàng, khách sạn, trường học và công ty, qua đó mở rộng trường phản ánh từ gia đình sang xã hội. Trước hết, không gian đường phố hiện lên dày đặc, sôi động nhưng đầy áp lực. Hình ảnh “đường phố vẫn đông nghịt, tiếng xe máy, tiếng còi réo ù ù giọng... những chiếc ô tô bóng láng chạy tràn hết cả lòng đường” hay cảnh “ô tô xếp hàng dài tại ngã tư... chiếc xe của An phải đợi ba nhịp đèn rồi vẫn không nhúc nhích” tái hiện tình trạng ùn tắc, chen lấn và căng thẳng trong đời sống thành thị. Không gian ấy phơi bày những hạn chế của đô thị như ô nhiễm, quá tải hạ tầng và ứng xử thiếu văn hóa. Ở chiều khác, sự đối lập của đường phố trong đêm muộn hoặc thời điểm đại dịch Covid-19 – “đường phố trống không! Không một bóng người...” – gợi trạng thái bất thường của xã hội, khiến con người hoang mang, trống rỗng. Trên bình diện giáo dục, không gian đô thị giúp người đọc nhận diện mặt trái của đô thị hóa và sự mong manh của đời sống hiện đại trước biến cố xã hội.

Bên cạnh đường phố, không gian nhà hàng, khách sạn cũng được xây dựng với nhiều tầng ý nghĩa. Nhà hàng Tre, với vẻ ngoài “xoàng xĩnh”, kín đáo nhưng bên trong lại sang trọng, đẳng cấp, phản ánh kiểu giao tiếp của tầng lớp thượng lưu: tránh phô trương bên ngoài nhưng vẫn khẳng định vị thế qua giá trị bên trong. Tương tự, không gian đám cưới tại khách sạn với “thảm đỏ, cổng chào kết hoa lan hồ điệp... những chiếc xe ô tô mới coong đỗ thành hàng dài” cho thấy nghi lễ cưới

được hiện đại hóa, đồng thời trở thành dịp phô bày sự sung túc và địa vị. Xét từ phương diện giáo dục, các không gian này đặt ra vấn đề về lối sống hình thức, chạy theo biểu tượng vật chất và nhu cầu khẳng định bản thân qua tiêu dùng.

Đáng chú ý, không gian trường học – vốn được xem là môi trường giáo dục – lại bị biến đổi dưới tác động của đời sống hiện đại. Dù vẫn còn không khí hội trường, hoạt động gặp gỡ thầy cô, trường học đồng thời trở thành nơi phô diễn cá nhân và vật chất: hình ảnh người phụ nữ “điều dàng... váy công chúa... túi Louis Vuitton... sải bước tự tin” đã biến không gian giáo dục thành một “sân khấu” trình diễn. Câu chuyện về những học sinh từng học kém nhưng sau này “đều thành đạt... nhờ chồng” gợi lên thực tế đáng suy ngẫm: thành công không hoàn toàn dựa trên năng lực mà còn phụ thuộc vào quan hệ và điều kiện kinh tế. Qua đó, không gian trường học mang giá trị cảnh báo về sự lệch chuẩn trong hệ giá trị xã hội, làm phai nhạt ý nghĩa chân chính của giáo dục.

Không gian công ty cũng là một dạng không gian đô thị đặc thù, tiêu biểu là công ty Vitala với cơ cấu nhân sự mang tính “gia đình trị”. Việc các vị trí quan trọng đều thuộc về một dòng họ cho thấy sự tồn tại của lợi ích nhóm và sự thiếu minh bạch trong môi trường làm việc. Từ đó, không gian công ty góp phần giáo dục người đọc về công bằng, quyền lực và đạo đức nghề nghiệp trong bối cảnh hiện đại.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định, không gian đô thị trong tác phẩm không chỉ mở rộng phạm vi phản ánh từ gia đình sang xã hội mà còn trở thành diễn ngôn phê phán đời sống hiện đại. Qua đó, tác phẩm đặt người đọc trước những vấn đề về thực dụng, phân tầng, lệch chuẩn giáo dục và đạo đức nghề nghiệp.

2.5. Giá trị giáo dục từ không gian pháp lí

Trong Gia đình có bốn chị em gái, không gian pháp lí xuất hiện qua hai hình thức tiêu biểu là trại giam và phiên tòa, góp phần mở rộng chiều kích hiện thực và đẩy xung đột truyện lên cao trào. Đây không chỉ là không gian chức năng trong tiến trình tự sự mà còn là nơi tập trung các vấn đề đạo đức, pháp luật và thái độ xã hội, từ đó kiến tạo những giá trị giáo dục sâu sắc.

Trước hết, không gian trại giam được khắc họa với đặc trưng khép kín, ngột ngạt và tước đoạt tự do: “một ô trống hình chữ nhật... bốn bức tường trần trụi... một bóng đèn trên trần chói loá...

chiếc cửa sắt xoành xoạch”. Những chi tiết này vừa tái hiện điều kiện khắc nghiệt của nơi giam giữ, vừa làm nổi bật trạng thái cô lập, bất an và khủng hoảng tinh thần của Thương. Từ một người phụ nữ bình thường, Thương bị đẩy vào tình thế bị nghi ngờ, mất tự do và danh dự. Không gian ấy trở thành biểu tượng cho hậu quả nghiêm trọng của hành vi sai lệch, đồng thời giáo dục người đọc về ý thức pháp luật và sự cần thiết của việc tuân thủ chuẩn mực xã hội.

Tiếp đó, không gian phiên tòa được tổ chức dưới hình thức xét xử lưu động tại sân vận động thành phố, với sự tham gia đông đảo của công chúng: “người dân đã nô nức kéo nhau tới... người người nườm nượp tới dự với những khuôn mặt nói cười, hoan hỉ một cách kỳ quái...”. Việc đưa phiên tòa ra không gian công cộng không chỉ nhằm răn đe, giáo dục cộng đồng mà còn làm gia tăng áp lực tâm lí đối với bị cáo. Trong trường hợp của Thương, không gian xét xử vừa là nơi thực thi công lí, vừa trở thành nơi phán xét của dư luận, đẩy bi kịch cá nhân lên cao. Qua đó, tác phẩm đặt ra vấn đề về mối quan hệ giữa công lí pháp luật, công lí xã hội và thái độ của đám đông.

2.6. Thảo luận

Từ các phân tích trên, có thể thấy giá trị giáo dục trong Gia đình có bốn chị em gái không được triển khai theo lối thuyết minh đạo lí trực tiếp mà được kiến tạo thông qua tổ chức không gian nghệ thuật. Đây là cơ chế giáo dục gián tiếp, nơi các chuẩn mực gia đình, xã hội, đạo đức và pháp lí được đặt vào tình huống cụ thể để người đọc tự nhận thức và đánh giá. Điểm đáng chú ý là giá trị giáo dục không hình thành đơn lẻ từ từng kiểu không gian, mà nảy sinh trong quan hệ giữa không gian – nhân vật – xã hội. Không gian tác động đến tâm lí, hành vi nhân vật; nhân vật làm bộc lộ bản chất của không gian; còn xã hội cung cấp hệ quy chiếu để người đọc nhận diện sự đúng – sai, lệch chuẩn – chuẩn mực, nhân văn – vô cảm. Nhờ đó, tác phẩm chuyển hóa những vấn đề đời sống thành trải nghiệm thẩm mĩ có khả năng định hướng nhận thức. Ở bình diện thi pháp, tổ chức không gian đa chiều cho phép nhà văn mở rộng chức năng giáo dục của văn học từ nội dung phản ánh sang cấu trúc biểu đạt. Nói cách khác, tác phẩm không chỉ giáo dục bằng điều được kể, mà còn bằng cách thể giới nghệ thuật được sắp đặt, đối lập và liên kết. Các phân tích trên có thể được khái quát trong Bảng 1:

Bảng 1. Tổng hợp giá trị giáo dục từ không gian nghệ thuật đa chiều

Kiểu không gian	Biểu hiện nghệ thuật	Giá trị giáo dục	Ý nghĩa học thuật
Không gian sinh hoạt gia đình	Ấm áp, phô trương, thiếu thốn, hiện đại	Nuôi dưỡng nhân cách; giáo dục tình thân; cảnh báo lệch chuẩn	Gia đình là thiết chế văn hóa – đạo đức nền tảng
Không gian đô thị	Đường phố áp lực; nhà hàng, khách sạn sang trọng; trường học biến dạng; công ty lợi ích nhóm	Nhận diện mặt trái đô thị hóa; phê phán thực dụng, vật chất	Đô thị là diễn ngôn phê phán xã hội hiện đại
Không gian pháp lí	Trại giam khép kín; phiên tòa công khai	Giáo dục ý thức pháp luật, công lí, trách nhiệm; phê phán vô cảm	Pháp lí là cơ chế kiểm soát và phơi bày chuẩn mực đạo đức – xã hội
Quan hệ liên không gian	Gia đình → xã hội → pháp lí	Nhận thức tác động của môi trường đến hành vi	Khẳng định tính hệ thống, vận động của không gian tự sự
Cơ chế kiến tạo ý nghĩa	Không gian gắn với tâm lí và tình huống truyện	Giáo dục gián tiếp qua trải nghiệm thẩm mĩ	Mở rộng chức năng giáo dục từ nội dung sang cấu trúc nghệ thuật

Nguồn: Tác giả phân tích và tổng hợp, 2026

Từ các kết quả trên, có thể xem không gian nghệ thuật trong tác phẩm như một cơ chế giáo dục gián tiếp: không truyền đạt bài học theo lối minh họa đạo đức, mà tổ chức trải nghiệm thẩm mĩ để người đọc tự nhận diện, đối chiếu và đánh giá các giá trị về gia đình, xã hội, công lí và trách nhiệm cá nhân.

III. KẾT LUẬN

Bài viết đã khảo sát và làm rõ giá trị giáo dục từ hệ thống không gian nghệ thuật đa chiều trong tiểu thuyết Gia đình có bốn chị em gái. Kết quả cho thấy, thông qua việc tổ chức các bình diện không gian như không gian sinh hoạt gia đình, không gian đô thị và không gian pháp lí, tác phẩm không chỉ tái hiện đời sống đương đại mà còn kiến tạo những ý nghĩa giáo dục có chiều sâu.

Cụ thể, không gian sinh hoạt gia đình góp phần khẳng định vai trò của môi trường gia đình trong

việc hình thành nhân cách và nuôi dưỡng các giá trị tình thân, trách nhiệm. Không gian đô thị mở ra nhận thức về những biến động xã hội, đồng thời cảnh báo các lệch chuẩn trong lối sống hiện đại. Không gian pháp lí đặt ra những vấn đề về ý thức pháp luật, công lí và trách nhiệm cá nhân. Sự liên kết và tương tác giữa các không gian này tạo nên một cơ chế giáo dục gián tiếp, trong đó người đọc được dẫn dắt đến việc tự nhận thức và điều chỉnh thái độ trước các vấn đề của đời sống.

Như vậy, giá trị giáo dục từ không gian nghệ thuật đa chiều trong tiểu thuyết không chỉ nằm ở nội dung phản ánh mà còn ở phương thức tổ chức thể giới nghệ thuật. Qua đó, tác phẩm góp phần khẳng định khả năng của văn học trong việc định hướng nhận thức và bồi dưỡng ý thức xã hội trong bối cảnh đương đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Vũ Ngọc Khánh, *Văn hoá gia đình Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Hồng Đức, 2023.
 Trần Đình Sử, *Thi pháp học văn học*. Hà Nội: Nxb. Đại học Sư phạm, 2025.
 Robert T. Tally Jr., *Spatiality*. London, UK: Routledge, 2013.
 Bertrand Westphal, *Geocriticism: Real and Fictional Spaces*. New York, NY, USA: Palgrave Macmillan, 2011.
 Phạm Thị Bích Thủy, *Gia đình có bốn chị em gái*. Hà Nội: Nxb. Hội Nhà văn, 2024.
 Edward W. Soja, *Seeking Spatial Justice*. Minneapolis, MN, USA: University of Minnesota Press, 2010.
 Michel Foucault, *Of Other Spaces*. Diacritics, vol. 16, no. 1, pp. 22–27, 1986.